

BẢN CHO TRÚNG, ĐÁNH CHO ĐÚNG

Thiếu Tướng Nguyễn Duy Hình

Nếu có người thợ săn trên ba chục năm liền không mang về được một con thú hay một võ sĩ lên đài thi đấu 34 năm không đoạt được trận thắng nào thì chúng ta, người bàng quan, nghĩ sao? Theo đời thường thì hai kẻ đó thực đã chọn làm nghề. Nhưng trong "nghĩa vụ cứu nước", con đường đi phải tiếp tục, không thể nản chí, thoái lui.

Cứu nước quả là công trình gian khổ, lênh đênh, ngấn dài theo vận nước. Nhưng khi đối phương cũng đã thật nhiều phen lên thác xuống ghềnh, thất điên bát đảo và phía ta trầy trật, loay hoay chẳng có khả năng lật ngược thế cờ thì trong cuộc đấu, suy cho thấu, ta chẳng thể nhận là cao cường, kẻ đấu tranh chính trị chẳng thể tự cho là cao thủ. Có nhiều điều phải xem xét và tính toán lại. Tình trạng kéo dài đã quá lâu bắt tìm một lối thoát, đòi hỏi một cách giải quyết.

CHUYỆN XƯA VÀ CHUYỆN NAY

Truyện xưa kể rằng khi Đức Trần Hưng Đạo bệnh nặng, nhà vua trẻ Trần Anh Tông đến thăm rồi hỏi Ngài về phương lược giữ nước. Sau ba lần quân Nguyên xâm lăng, vua và dân đời Trần luôn luôn bị ám ảnh về hiểm họa từ phương Bắc. Hưng Đạo Vương trình bày một số trường hợp dụng binh rồi ngỏ lời khuyên nhủ: "Ta nhiều lần bị vây bốn mặt nhưng chúng ta, vua tôi đồng tâm, một nhà hòa thuận, cả nước hợp lực, ta đã thắng. Kẻ địch cậy có trường trận, ta có đoàn binh, ta đều cả thắng. Quân địch đến ầm ầm như lửa, như bão, thế ấy dễ trị. Nếu như nó thủng thủng như tầm ăn lá, không cần thắng mau, không hà hiếp dân thì ta khó chống hơn. Cần binh hùng, cần lương tướng và biết quyền biến như đánh cờ vậy. Cốt binh và tướng như con với cha, nên phải biết "nói lòng sức dân" và thực hành kế sách "rễ sâu, gốc vững". "Nói lòng sức dân" là nuôi dân, dưỡng dân, thu phục nhân tâm. Thực hiện được thì có "rễ sâu, gốc vững". Đó là lý do triều Trần trị vì được 188 năm trong khi nhà Hồ chỉ đứng có 7 năm, Trần Thủ Độ và Hồ Quý Ly đều làm chuyện thoán nghịch và đã giết hại hàng trăm nội ngoại tôn thất triều trước. Các vua Trần đều là bậc đạo hạnh, tu học cao thâm trong khi Hồ Quý Ly tuy có tài cải cách nhưng làm nhiều điều tàn ác, thất nhân tâm.

Nhìn vào thời nay, các tổ chức quân chính như Hezbollah, Hamas nhỏ bé, yếu ớt mà đứng vững được trước sức mạnh của Do Thái đều là nhờ vào thế dân, sức dân, núp trong dân mà sống, ẩn trong dân mà chống giữ.

Chúng ta có nhận định thứ nhất: "VẤN ĐỀ NỀN TẢNG LÀ LÒNG NGƯỜI. PHẢI BIẾT GÂY THẾ DÂN VÀ DÙNG SỨC DÂN".

TRỞ LẠI CHUYỆN NƯỚC MÌNH

Phương Đông chúng ta có lời dạy cho các quân vương: "ý dân là ý trời". Trong các vận động xã hội quan trọng như chiến tranh và cách mạng, động lực chính yếu là "ý dân" mà ta còn gọi là "lòng người". Hiểu rõ, nắm vững, vận dụng được ý dân là yếu tố tạo ra sức mạnh.

Có bí kíp đó, Hồ Chí Minh và đảng Cộng Sản Việt Nam (CSVN) đã đè bẹp các đảng phái quốc gia, đánh thắng đoàn quân Viễn Chinh Pháp, chiếm được nửa nước năm 1954 để rồi sau này đẩy lui lực lượng Hoa Kỳ và Đàng Minh. Đàng thắng lợi của CSVN lên tới cao điểm vào 30 - 4 - 1975, làm chủ cả nước. Đó là đỉnh cao chói vót !

Thế rồi, không tránh được biến thiên là một qui luật của vạn vật, đảng CSVN với lòng kiêu ngạo toàn thắng lẫn át lý trí, đánh mất khôn ngoan, xa rời quần chúng. Chính nghĩa dân tộc mà Đảng huênh hoang đại diện đã vượt biên đi theo dân Tị Nạn và các Thuyền Nhân (từ cả Nam rồi đến Bắc). Những khuyết tật của tổ chức, những lầm lẫn về chính sách cộng với sự hư hỏng của cán bộ phối hợp với ảnh hưởng của Quốc tế CS sụp đổ đã khiến cho con đường xuống giốc của Đảng thành một định mệnh không thể cưỡng lại.

Nếu 30 tháng tư 1975 là một ngày bi thảm cho Việt Nam Cộng Hòa (VNCH) thì đó cũng là một thời điểm chuyển hướng của "mong đợi ngày mai không cộng sản trên Quê Hương". Thực hiện "chủ nghĩa xã hội" đưa "cả nước xuống hố" với khoai, sắn, bo bo và biết bao hành động thất nhân tâm, tàn độc khác khiến "lòng người" chuyển đổi, đi tìm hướng "quốc gia" và "dân chủ".

Nhưng nếu nói là lòng người đã chuyển hướng không có nghĩa là hoàn cảnh sẵn sàng để tự nhiên đưa tới một sự thay đổi trật tự đất nước. Tình trạng có thể ví như sự mong mỏi tạo được một vài nguồn năng lượng thay thế cho dầu lửa. Nguyên liệu cơ bản thì đầy rẫy trong thiên nhiên, nhưng sự sản xuất năng lượng mới đòi hỏi nhiều điều kiện về hiểu biết và trình độ kỹ thuật chưa sẵn sàng. "Lòng người VN ngày nay" đã có biến đổi thuận lợi nhưng chưa có nghĩa là toàn khối nhân dân đã sẵn sàng cho thay đổi và vẫn còn cần nhiều nỗ lực tôi luyện để có thể thật sự thành khả dụng.

Chúng ta có nhận định thứ nhì: "NGƯỜI VIỆT NAM NGÀY NAY, NÓI CHUNG, NGÓNG TRÔNG VỀ HƯỚNG "TỰ DO – DÂN CHỦ", NHƯNG THỰC TẾ CÒN ĐÒI HỎI NHIỀU SỬA SOẠN, ĐÀO LUYỆN, TỔ CHỨC VÀ LỰC ĐẨY ĐỀ CÓ THỂ GÂY THÀNH SỨC MẠNH ĐƯA ĐẾN ĐỔI THAY."

CÓ ĐÀN ÁP THÌ CÓ ĐẤU TRANH

Trong vật lý học có một qui luật là "đổi lại mỗi áp lực đều có một phản lực". Áp dụng vào đời sống xã hội thì luật ấy đổi thành luật đấu tranh: "ở đâu có đàn áp thì có đấu tranh".

Một nhà nước CS độc tài, toàn trị, khống chế mọi mặt đời sống nhân dân trên sáu chục năm nay đã gây ra biết bao điều tàn ác, xấu xa. Nó không còn là chính đáng để trị dân, nó phản dân chủ, áp bức, bất công và đã phản lại quyền lợi quốc gia. Nó ung thối, bịp bợm. Luật pháp của chúng là để bảo vệ chế độ, che trở tập đoàn cán bộ lạm quyền, hư hỏng, làm giàu trên đầu, trên cổ người dân. Tình trạng đã tạo ra một xã hội băng hoại về cả vật chất và tinh thần, đầy rẫy nghèo khổ, đàn áp, bất công.

Ở đâu có áp bức thì có chống đối. Sự chống trời cường quyền này mầm và diễn ra thật tự nhiên. Dân mất đất thì dân phản kháng, tự động, vô thức. Chống đối không có kết quả lại bị bắt bớ, đàn áp trở thành quyết liệt, có ý thức, từ sợ hãi, ngần ngại tiến đến liều lĩnh, hết sợ. Phản kháng lẻ loi biến thành tập hợp lớn hơn, từ địa phương đến thành từng tỉnh, từng miền.

Dân khiếu kiện, chống đối gồm mọi thành phần: dân thành phố mất nhà, nông dân mất đất, mất ruộng, thợ thuyền không đủ sống, đồng bào tôn giáo bị cấm cản, hành hung, sắc tộc bị đàn áp. Bất mãn âm thầm trong lòng dân nghèo thành phố, dân quê túng đói, ý tưởng cách mạng tự nảy sinh và phát triển, tất cả diễn biến tự nhiên như là theo một qui luật xã hội.

Ít năm gần đây, ta thấy sự tham gia đấu tranh của nhiều luật sư, bác sĩ, giáo sư, văn sĩ, ký giả dù hạng tuổi, nam và nữ và cả cựu tướng lĩnh, cựu sĩ quan cùng nhiều bậc tu hành cao trọng. Người thức giả thường cần trọng, tính toán nay như đã cảm được niềm đau của đồng bào, xã hội và của chính mình, đã can đảm dấn thân. Tới giai

đoạn này thì sóng ngầm cách mạng có cơ khai triển nhiều hơn vì người chiến sĩ ở tầng lớp hiểu biết cao hơn mang đến cho đấu tranh một số lợi khí mà quần chúng không có: óc tổ chức, sự lãnh đạo, tư tưởng hướng dẫn, phương lược tiến hành và nhất là cán bộ. Nhưng đồng thời, chính quyền CS phản động gia tăng đàn áp, bắt bớ, giam cầm, bưng bít.

Từ khoảng Giáng sinh 2007, đồng bào Giáo dân VN đã bất ngờ gia nhập đấu tranh chống nguy quyền CS bằng các cuộc "xuống đường cầu nguyện" đòi nhà và đất, khởi đầu từ Tổng Giáo phận Hà Nội rồi lan rộng tới nhiều nơi khác trong toàn quốc. Cầu nguyện đấu tranh nhiều lúc đã thật căng thẳng. Nhưng một năm sau, sự qui quyết của CSVN đã khiến cho tình hình Giáo dân có vẻ tạm êm đi. Các tôn giáo khác và đồng bào các giới không cùng đồng loạt đứng lên hưởng ứng. Cuộc tranh đấu chung chưa tiến lên cao hơn nữa. CSVN có vẻ đã tạm thời lập lại được ổn định bằng mưu mô và đàn áp và sự sợ hãi mà chúng đã gây ra nhờ bàn tay mạnh của công an, cảnh sát, tòa án cùng với sự bưng bít thông tin.

Chúng ta có nhận xét thứ ba: "PHONG TRÀO NHÂN DÂN ĐẤU TRANH CHƯA TIẾN LÊN CAO ĐỘ ĐƯỢC VÌ HAI YẾU TỐ: SỰ HIỆN DIỆN CỦA MỘT BẠC THÊM SỢ HÃI VÀ SỰ THIẾU VẮNG HỢP ĐỒNG ĐẤU TRANH".

PHẢI TÌM CÁCH BỨT PHÁ

Nhận xét thứ ba vừa nêu ra dựa trên một nguyên tắc: "Thi hành nhiệm vụ dân chủ hóa đất nước, đóng vai trò chính là người trong nước, người hải ngoại chỉ có thể yểm trợ". Các tổ chức đấu tranh nơi quốc nội chắc hẳn tự biết tìm cách thỏa mãn cho đòi hỏi nhu cầu của mình. Người viết không có tham vọng đi vào phạm vi đó và chỉ mong trình bày một đề nghị về một phương thế yểm trợ có hi vọng giúp cho phong trào có thể đi lên ở quốc nội.

Trước hết, ta cần xác định mục tiêu: phải làm gì? Nói theo binh gia thì là tấn công mục tiêu nào, bằng cách gì, nặng nhẹ ra sao? Hãy nghe vài lời nhắn nhủ của người xưa:

____ Trước hết, Carl Von Clausewitz, một chiến lược gia người Đức khuyên rằng muốn chiến thắng mau lẹ và chắc chắn, phải đập tan trọng tâm sức mạnh của địch. Nó có thể là hữu hình như quân lực, hay thủ đồ, hay lãnh thổ quan trọng của đối phương. Nó có thể là vô hình như ý chí, như dân tâm địch. (Xin nhớ lại trận Mậu Thân 1968 ở VN, CSVN thua và thiệt hại đậm ở trận địa VN nhưng đã làm nản lòng dân chúng Hoa Kỳ, một thu hoạch quá lớn, ngoài lề mà chính những kẻ làm kế hoạch Tổng công kích – Tổng khởi nghĩa ấy cũng đã không dự liệu.)

____ Tiếp đến, Liddell Hart, một tư tưởng gia quân sự Anh, đã cổ động chiến lược gián tiếp. Đánh trực tiếp, chính diện thường là khó khăn, cần lực lượng lớn và nhiều thiệt hại mà kết quả không mấy bảo đảm. Đánh gián tiếp là đánh vào sườn, vào phía sau, vào chỗ ít ngờ tới, địch thường lơ là. Gián tiếp cũng có nghĩa là dùng các phương tiện khác với đường lối quân sự.

____ Trước đây trên cả hai thiên ký, chính Tôn Tử cũng đã đề cập đến chiến lược gián tiếp khi nhà quân sư bậc thầy của phương Đông này dạy rằng thắng lợi đẹp đẽ nhất là thắng mà không phải đánh. Không dụng lực thì chắc là ít thiệt hại rồi, đó là khuyến dụ dùng mưu lược, dùng ngoại giao, dùng tâm lý chiến vậy.

Phối hợp ba lời khuyên trên đây, chúng ta chọn mục tiêu "trọng tâm sức mạnh của địch". Trọng tâm này có vẻ như khá phức tạp. Trước hết nó phải là quân đội CSVN, nó cũng có thể là chính đảng CSVN, hai đích này dường như khó cho ta đụng tới một cách trực tiếp, nhưng nó có thể là lòng người Việt Nam là điều mà bài này đã đề cập tới thật nhiều và hướng đánh đó là thuận, hợp với khả năng của Hải Ngoại.

Đánh vào nhân tâm VN là trận đánh tâm lý chiến. CSVN sẽ khó bịt miệng Hải Ngoại. Chúng ta nhằm chuyên đổi tâm trạng và ý thức toàn bộ nhân dân VN kể cả những thành phần chưa cùng hướng với ta và cả các đảng viên CS với thân nhân của họ. Phổ biến hiểu biết về Dân Chủ, đưa từ ý thức tới hành động, tới quyết tâm vượt qua bậc thêm sợ hãi. Người Việt phải tự lo lấy số phận mình, không thể nhờ người, không thể chờ người. Đó là mục đích của TRẬN ĐÁNH TRUYỀN THÔNG TÂM LÝ CHIẾN.

Có người sẽ bảo là Chống Cộng kiểu này, ta vẫn làm rồi. Đúng ! Ta có làm và làm cả 34 năm nay rồi, nhưng có lẽ cố gắng vẫn là rời rạc, nỗ lực còn tan loãng, chưa tập trung, dầu có ý thức nhưng kết quả là đánh chưa tới và đi chưa thấu.

Cách đánh theo đề nghị này có khác: ---- thứ nhất, nó đặt mục tiêu ở tầm quan trọng cao nhất, nó có ưu tiên trên hết và phải được chú ý một cách đặc biệt, kiên trì, liên tục với cường độ không sút giảm, dồn dập, không ngưng nghỉ cho tới đạt mục đích; ---- thứ nhì, nó tập trung mọi phương thức hoạt động, mọi lãnh vực và khả năng truyền thông; trong giai đoạn đầu, nó có thể chú trọng nhiều vào xử dụng mạng lưới vì nhiều điều thuận tiện; ---- thứ ba, nó phải được tham mưu nghiên cứu và kế hoạch cho kỹ càng; ---- thứ tư, nó cần có tổ chức để phối hợp hoạt động các mặt trong và ngoài, nhất là các đợt và loại tấn công; ngoài ban nghiên cứu nên có thêm ban biên tập (thí dụ: nên soạn sẵn một số tài liệu truyền bá về Dân Chủ), ban thông tin (phụ trách các thông tin về sinh hoạt và đấu tranh dân chủ trên thế giới kể cả nhiệm vụ vạch mặt chế độ CSVN,...) và các toán chuyên viên truyền thông (đây là các toán biệt kích của trận đánh này); ---- thứ năm, nó có triển vọng đi xa hơn nhu cầu cho mục tiêu quốc nội vì mong sau này nó sẽ được sự hưởng ứng, tham gia của thêm nhiều nhân vật có khả năng đa diện và trước tác uyên thâm nữa (sẽ cần cả sự tẩy độc quốc tế).

Đây là trận đánh ở tầm chiến lược, ý định của ta, kẻ thù rồi sẽ biết dễ dàng, điều đó không quan trọng lắm đâu vì trong cuộc chơi này, ta là chủ động và chúng sẽ bất lực khi ta đánh vào các khuyết tật, các khe hở, yếu kém mà chúng sẽ không làm sao che giấu hay sửa chữa được nữa. Mọi sự kêu gọi, tham dự, thiết kế kể cả sinh hoạt của ta đều có thể thi hành trên mạng lưới, không gây tốn kém. Người tham dự chỉ cần xử dụng (đóng góp) một cách có ích lợi thì giờ dư rảnh của mình, tại nhà mình như vẫn thường chơi internet. Sự tốn kém của ban chủ xướng sẽ chẳng là bao. Tổ chức lớn ra có thể lấy tên là một hội thiện nguyện dân sự (NGO, non-governmental organization) phổ biến và phát triển Dân Chủ và có khả năng đi tìm trợ cấp từ các nguồn hảo tâm.

THAY CHO LỜI KẾT

Người viết, trong tâm lý của một binh gia có ý nghĩ rằng chúng ta như một người đi tìm săn một con thú dữ và từ nhiều chục năm nay, chúng ta toàn bắn chệch, chưa bao giờ trúng vào tâm, vào não của con thú để hạ gục nó. Thấm thoát đã 34 năm rồi và giờ đây rõ ràng hiểm họa đã kề bên. Xin trung một điều chứng rất tâm thường: CSVN là những kẻ rất khôn ngoan, tâm lý và lo tính xa thật xa, chúng không ngu dại gì khi chọn lựa làm một điều cấm kỵ: nhượng đất và biển cho Tàu. Chúng đã cam tâm, nhắm mắt bán nước để giữ đảng. Con đường này sẽ biến Việt Nam thành một tỉnh nhỏ của kẻ thù phương Bắc trong vài thế hệ nữa một cách thật êm đềm. Không hạ mau con thú dữ kia, chúng ta sẽ mất nước !

Vì lý do đó, người viết đã mạnh bạo đề nghị giải pháp trình trên, mong thỉnh giáo Quý Hữu già và trẻ, bốn phương góp thêm xây dựng. Những ai cảm thấy khả năng mình có thể kêu gọi và lập được một đoàn truyền thông mạng lưới thì xin tập hợp các bạn hữu xa gần khởi sự tạo lấy một đội ngũ. Đừng ngần ngại ! Cộng đồng VN có một đại vấn nạn: không ngồi lại được với nhau ! Tôi tha thiết đề nghị những ai có khả năng hợp bạn, xin cứ tự động lập thành các đoàn truyền thông xung kích riêng rẽ, không sao, càng nhiều, càng đông càng tốt. Miễn là chúng ta cùng nhắm một đích mà đi tới, cùng tổng tấn công, cùng giúp quốc nội vượt tường lửa. Tất cả sẽ như nhiều đoàn quân cùng hợp đồng tấn công một mục tiêu. Sau này ta sẽ có cơ hội hợp đoàn.

Cộng Sản Việt Nam đã ngự trị quá lâu và ngày nay chúng đã hiện nguyên hình là một đảng cướp cầm quyền. Tội phản quốc của chúng đã quá rõ ràng và lòng người đã chán ghét, nguyên rủa chúng. Tình thế thích hợp cho một sự chuyển hướng và thay đổi. Tạo được nhân tâm thuận lợi thì các tổ chức chính trị, các đoàn thể đấu tranh sẽ có cơ hội đi lên dễ dàng. Đó là phân mà ai còn để tâm tới QUÊ HƯƠNG VIỆT NAM nên đóng góp.

Chúng ta mong chờ một ngày mai TOÀN DÂN VIỆT VÙNG DÂY !

Tết KỶ SỬU , cuối 1 - 2009

Nguyễn Duy Hình

Góp ý với Thiếu Tướng Nguyễn Duy Hình

Nhà Báo Nguyễn Đạt Thịnh

Biện bạch.

Viết xong, đọc lại bài báo này tôi không hài lòng vì đã không viết được hết những điều tôi muốn viết, cần viết. Ngòi bút bị kèm hãm rất nhiều vì cái mặc cảm huyênh hoang, tự khoe.

Mặc cảm đến với tôi chỉ vì nhân vật tôi chỉ trích là một tướng lãnh trong quân lực VNCH, người mà đáng lẽ tôi phải kính trọng. Sau ngày mất nước tôi có chỉ trích trung tướng Nguyễn Văn Thiệu vì ông thiếu tư cách của một vị tổng thống, tổng tư lệnh quân đội; và trong thời gian cuối thập niên 1960 tôi có chỉ trích trung tướng Nguyễn Văn Võ vì ông biến lận tiền của lính trong quỹ Tương Trợ-Tiết Kiệm.

Hai lần đó tôi không ngần ngại vì địa hạt tôi chỉ trích họ không phải là kiến thức quân sự, mà là tư cách và luân lý của người chỉ huy, những địa hạt có nguyên tắc rõ rệt. Lần này tôi gạt bỏ lỗi lầm chính trị của thiếu tướng Nguyễn Duy Hình qua một bên để chỉ phân tách một sai lầm quân sự trong nhận xét của ông.

Tôi không viết rõ ra được như khi tôi phê bình những sai lầm chính lược và chiến lược của nguyên tổng thống George W. Bush trên chiến trường Iraq . Do đó tôi không chuyên đạt được đến độc giả những nhận xét của tôi về bài viết “BẢN CHO TRÚNG , ĐÁNH CHO ĐÚNG” của thiếu tướng Hình.

Từ vài năm nay, tôi tự nguyện viết thật lòng, viết hết tầm tay của mình trong thời gian cuối cùng của cuộc đời, thời gian không đếm bằng năm nữa, mà đếm bằng tháng, bằng ngày; viết thật để phục vụ lẽ phải và sự thật. Ý thức được là không bao giờ còn cơ hội bỏ tức cho những điều đã viết, tôi cố gắng viết đủ, viết đúng.

Tuy nhiên bài báo này đã không đủ, không hết ý, như tôi muốn; trong vô thức, thói quen chào kính thượng cấp của người lính còn quá mạnh, tạo nên mặc cảm huyênh hoang.

Tôi chỉ còn cách nói thật mặc cảm của mình, và xin lỗi độc giả về bài báo không ưng ý này.

Tôi rất mừng thấy một vị tướng lãnh lên tiếng thảo luận về cuộc chiến tranh Việt Nam trước kia, và hoạch định phương thức giải thể chế độ Việt Cộng bây giờ. Nhưng đọc xong bài viết “BẢN CHO TRÚNG , ĐÁNH CHO ĐÚNG” của thiếu tướng Nguyễn Duy Hình, tôi thất vọng vì những đánh giá bất cập, những nhận xét không sát với thật tế của ông.

Ông viết, “nếu có người thợ săn trên ba chục năm liền không mang về được một con thú hay một võ sĩ lên đài thi đấu 34 năm không đoạt được trận thắng nào thì chúng ta, người bàng quan, nghĩ sao? Theo đời thường thì hai kẻ đó thực đã chọn làm nghề. Nhưng trong “nghĩa vụ cứu nước”, con đường đi phải tiếp tục, không thể nản chí, thoái lui.

“Cứu nước quả là công trình gian khổ, lênh đênh, ngấn dài theo vận nước. Nhưng khi đối phương cũng đã thật nhiều phen lên thác xuống ghềnh, thất điên bát đảo và phía ta trầy trật, loay hoay chẳng có khả năng lật ngược thế cờ thì trong cuộc đấu, suy cho thấu, ta chẳng thể nhận là cao cường, kẻ đấu tranh chính trị chẳng thể tự cho là cao thủ. Có nhiều điều phải xem xét và tính toán lại. Tình trạng kéo dài đã quá lâu bắt tìm một lối thoát, đòi hỏi một cách giải quyết.”

Nhận xét là căn bản của lập luận, nhận xét đã không đúng thì lập luận chỉ có thể lệch lạc thôi. Tôi không đồng ý với nhận xét của thiếu tướng Hình cho là 34 năm nay cộng đồng người Việt hải ngoại chỉ đáng được ví với một anh võ sĩ thượng đài, không đem lại một trận thắng nào, hoặc vô dụng như một chú thợ săn 34 lần 365 ngày vác súng vào rừng, rồi trở về tay không.

Có thật 34 năm nay chúng ta không làm gì được Việt Cộng không? Tôi nghĩ người Việt hải ngoại đã làm nhiều lắm, nhiều đến mức Việt Cộng điều đứng đậy chứ; tôi nghĩ Nguyễn Minh Triết thèm muốn một cuộc đón tiếp khác hơn là cảnh những rừng cờ vàng dàn chào khắp nơi hấn tới; chính truyền thông Hoa Kỳ và thế giới cũng ca ngợi tinh thần bất khuất của người Việt hải ngoại sau 30 năm mất nước.

Nhưng tướng Hinh lại không thấy điều này, dù “điều này” là một trận thắng đo ván chứ không chỉ thắng điểm. Trận thắng thứ nhì diễn ra trên võ đài Houston, khi Nguyễn Tấn Dũng đến đây khoe với đồng bào Việt Nam là hấn sẽ mở một tòa tổng lãnh sự để “giúp đỡ khúc ruột ngàn dặm” dễ dàng đem tiền về nước đầu tư, nhưng cuối cùng đã phải nhờ cảnh sát địa phương vận dụng 50 kỵ binh cỡi ngựa, 50 kỵ binh cỡi mô tô, ngăn cản 10,000 người Việt Nam biểu tình đuổi hấn gô hô.

Trận thắng thứ ba là suốt nhiều năm dài bang giao với Hoa Kỳ, ông đại sứ Việt Cộng vẫn hoàn đại sứ Việt Cộng không dám léo hánh đến một khu chợ Việt Nam nào cả, không dám nhân danh đại sứ Việt Nam tham dự bất cứ một ngày quốc lễ Việt Nam nào cả.

Cấm cửa bọn lãnh tụ Việt Cộng không cho chúng chường mặt trong mọi sinh hoạt hải ngoại của người Việt Nam chưa phải là một thành tích đáng hãnh diện ư?

Ví người Việt hải ngoại như người thợ săn BẮN KHÔNG TRÚNG, và như anh võ sĩ ĐÁNH KHÔNG ĐÚNG, Thiếu tướng Hinh viết, *“Theo đòi thường thì hai kẻ đó thực đã chọn làm nghề.”*

Điều lựa chọn làm lần đầu tiên và căn bản nhất của 3 triệu người Việt hải ngoại là quay lưng lại quê hương yêu thương để nhảy vào mặt biển Đông đầy bất trắc ư? Thái độ cự tuyệt cộng sản đó đến giờ này vẫn là vết thương Việt Cộng thiết tha muốn bôi xóa.

Nhưng dù sao đó cũng chỉ là chuyện hậu chiến, chuyện người Việt hải ngoại chống cộng sau ngày gậy súng; thiếu tướng Hinh còn bàn về chuyện chiến tranh, bàn thế được thua của hai lực lượng quốc, cộng.

Ông viết, *“Nói lòng sức dân “là nuôi dân, dưỡng dân, thu phục nhân tâm. Thực hiện được thì có “rễ sâu, gốc vững”. Đó là lý do triều Trần trị vì được 188 năm trong khi nhà Hồ chỉ đứng có 7 năm, Trần Thủ Độ và Hồ Quý Ly đều làm chuyện thoán nghịch và đã giết hại hàng trăm nội ngoại tôn thất triều trước. Các vua Trần đều là bậc đạo hạnh, tu học cao thâm trong khi Hồ Quý Ly tuy có tài cải cách nhưng làm nhiều điều tàn ác, thất nhân tâm.”*

Nhìn vào thời nay, các tổ chức quân chính như Hezbollah, Hamas nhỏ bé, yếu ớt mà đứng vững được trước sức mạnh của Do Thái đều là nhờ vào thế dân, sức dân, núp trong dân mà sống, ẩn trong dân mà chống giữ.

Chúng ta có nhận định thứ nhất : “VẤN ĐỀ NỀN TẢNG LÀ LÒNG NGƯỜI. PHẢI BIẾT GÂY THẾ DÂN VÀ DÙNG SỨC DÂN ”.

Phương Đông chúng ta có lời dạy cho các quân vương : “ý dân là ý trời”. Trong các vận động xã hội quan trọng như chiến tranh và cách mạng, động lực chính yếu là “ý dân” mà ta còn gọi là “lòng người”. Hiểu rõ, nắm vững, vận dụng được ý dân là yếu tố tạo ra sức mạnh.

Có bí kíp đó, Hồ Chí Minh và đảng Cộng Sản Việt Nam (CSVN) đã dè bẹp các đảng phái quốc gia, đánh thắng đoàn quân Viễn Chinh Pháp, chiếm được nửa nước năm 1954 để rồi sau này đẩy lui lực lượng Hoa Kỳ và Đồng Minh. Đà thắng lợi của CSVN lên tới cao điểm vào 30 – 4 – 1975, làm chủ cả nước. Đó là đỉnh cao chói vót !”

Tôi xin tránh không bàn quá sâu vào góc cạnh chính trị của việc thiếu tướng Hình ca tụng Hồ Chí Minh nắm được “bí kíp” lòng dân mà “*đè bẹp các đảng phái quốc gia, đánh thắng đoàn quân Viễn Chinh Pháp, chiếm được nửa nước năm 1954 để rồi sau này đẩy lui lực lượng Hoa Kỳ và Đông Minh. Đả thắng lợi của CSVN lên tới cao điểm vào 30 – 4 – 1975, làm chủ cả nước.*”

Không một lời đề cập đến quân lực VNCH, thiếu tướng còn kết luận “*đó là đỉnh cao chói vót!*”

Nhận xét “mất lập trường” này không những sai trên bình diện chính trị, mà còn sai cả trên bình diện quân sự nữa. Tôi chỉ phân tách sai lầm này trên địa bàn quân sự, vì trong thời chiến thiếu tướng Hình đã từng cầm quân trong chức vụ tư lệnh Sư Đoàn 3 Bộ Binh.

Ông tướng Việt Cộng nắm được “lòng người”, giống như những phóng viên ngoại quốc vẫn viết MTGPMN của Việt Cộng được sự yểm trợ của nông dân Nam Việt vì Mặt Trận là hậu quả chính sách đàn áp nông dân của chính phủ Việt Nam.

Tôi đã viết nhiều bài vạch rõ cái “ngây thơ” của ký giả ngoại quốc không hiểu nổi một tình trạng chỉ “hoi” phức tạp của trò tráo bài ba lá của Việt Cộng; nhưng quả không bao giờ tôi nghĩ đến nhu cầu viết lên điều này với một vị tướng.

Để diễn hình xảo thuật “được lòng dân”, tôi xin được nhắc lại một kỷ niệm cũ trong những năm cuối của thập niên 1960.

Năm đó Trung Tướng Phạm Quốc Thuần còn là tư lệnh Sư Đoàn 5 BB; một tiểu đoàn trong sư đoàn yểm trợ công cuộc xây dựng Ấp Chiến Lược Tân Phú Đông (hy vọng khối óc già nua của tôi còn nhớ đúng tên ACL này).

Công tác hoàn thành, trung tướng Thuần (lúc đó còn là đại tá?) mời tổng thống Nguyễn Văn Thiệu xuống cắt băng khánh thành ACL mới. Tân Phú Đông chỉ cách quận lỵ Hóc Môn khoảng 5 cây số, nên tôi không dùng quân xa mà lái chiếc Consul cọc cạch, 15 tuổi, của tôi lên dự lễ, với “âm mưu” ngủ đêm lại đó vui chơi với bè bạn.

“Nghề” phóng viên chiến trường giúp tôi có nhiều bạn, những người bạn đồng đội có rất nhiều chuyện để nói về chiến tranh, về quân đội, và về địch, những chuyện giúp tạo phong phú, sống động cho bài phóng sự tôi viết.

Tối hôm đó tôi ngủ ngoài hào phòng thủ ACL Tân Phú Đông, bù khú với anh em sư đoàn 5, và với món đặc sản của Hóc Môn là thịt giò lóc, bánh canh. Một tiểu đoàn bộ binh trên 400 chiến sĩ bảo vệ một ACL 5,000 cư dân là một xác suất quá cao nên vấn đề an ninh gần như không đặt ra nữa.

Anh tiểu đoàn trưởng bảo tôi, “một cây số quanh ấp tiểu đoàn còn có 8 ổ phục kích, Việt Cộng không điên mà léo hánh đến đây.”

Chúng tôi đang ăn uống thì nghe tiếng chửi thô tục “đê em” thằng Việt Cộng chó đê giết con tao”; trong đêm thanh vắng, tiếng chửi lòng lộng và kéo dài nhiều tiếng đồng hồ. Anh tiểu đoàn trưởng giải thích cho tôi nghe là đêm nào ông Ba, ông già đánh xe chở mộ cũng nhắc chiếc ghế đầu và một xị đế ra ngồi ngoài sân, vừa uống vừa chửi Việt Cộng, vì chúng giết anh con trai gần 30 tuổi của ông. Ông chửi cho đến lúc uống cạn xị đế, ngà ngà say và buồn ngủ, rồi mới xách ghế đầu cất vào nhà và đi ngủ.

Ông Ba xà ích đi ngủ, chúng tôi cũng đi ngủ, để sáng hôm sau bàng hoàng đứng trước xác ông, chết trong thế quỳ gối, một lưỡi dao găm đâm trên lưng ghim một bản án tử hình về tội thoả mạ “cách mạng”.

Tôi quan sát thế quỳ gối của ông, và biết là ông không chết trong thế quỳ đó. Bọn sát nhân giết ông chết rồi ép xác ông vào thế quỳ, trong lúc xác còn ấm sinh khí. Hàng xóm đều đã đi chợ, đi làm rẫy, làm ruộng, vài người lớn tuổi, không đi làm, bảo chúng tôi là họ không thấy ai giết ông Ba, cũng không nghe tiếng ông kêu cứu, hay thanh âm của một cuộc kháng cự, không ai muốn phải là nhân chứng nói với chúng tôi về vụ giết người.

Tôi đọc rõ nét sợ sệt trên mặt mọi người; không ai muốn dính vào vụ Việt Cộng giết người, cũng không ai dám chống đối chúng. Tôi còn tin là chúng vẫn lẩn quất trong ấp, kiểm soát thái độ của mọi người.

Trở về tòa soạn tôi viết bài tường thuật buổi lễ cắt băng khánh thành ACL Tân Phú Đông, viết về lực lượng 400 quân nhân bảo vệ ấp đêm hôm đó, về việc ông Ba xà ích bị xử tử ngay trong vòng đai vô cùng an toàn của ấp Tân Phú Đông, rồi kết luận là hàng rào ACL và phòng thủ hàng rào này không giúp bảo vệ người dân sống trong ấp.

Trong lúc 400 quân nhân VNCH bảo vệ vòng đai phòng thủ ấp, Việt Cộng chỉ cần hai tên sát nhân võ trang bằng một lưỡi dao găm, là đã đủ thành công trong việc “chiếm lòng người” nông dân Tân Phú Đông. Tôi kết luận là Việt Nam phải có chiến thuật bảo vệ nông dân chứ không chỉ bảo vệ nông thôn.

Đồng ý với tôi, trung tướng Thuận viết bài đăng trên nguyệt san Tiền Phong, tờ báo của sĩ quan Quân Lực VNCH, trình bày quan điểm của ông là phải có một hình thức phòng thủ dân sự đi sát với sinh hoạt thôn ấp, thường xuyên có mặt trong ấp, biết tên, biết mặt từng tên Việt Cộng ly khai hay nằm vùng, mới thực sự thanh toán được bọn du kích Việt Cộng, và thực sự giải phóng người nông dân ra khỏi ách nạn nuôi quân xâm lược bằng lúa gạo miền Nam.

Ông nêu ra hai phương thức Việt Cộng sử dụng song hành, một là lưỡi dao găm, khẩu súng lục khủng bố, và hai là cái lưỡi tuyên truyền lắt léo để tạo thế thụ động cho lương dân, cái thế mà truyền thông ngoại quốc diễn dịch là thái độ nông dân yểm trợ Việt Cộng.

Có thể ý kiến của trung tướng được các chiến lược gia Việt-Mỹ khai thác để viết thành đường lối hành quân của chiến dịch Phụng Hoàng, tiêu diệt lực lượng du kích Việt Cộng bằng cách truy lùng đích danh từng tên du kích một, không cho chúng sống bám trong khắp gạo của người nông dân miền Nam, để ám sát những lương dân như ông Ba xà ích.

Chiến dịch Phụng Hoàng xua bọn du kích ra khỏi thôn ấp, không cho chúng cưỡng đoạt thực phẩm của nông dân nữa; do đó chúng trở thành đói khổ.

Và cũng có thể thiếu tướng Nguyễn Duy Hình chưa quên hình ảnh Việt Cộng lũ lượt kéo nhau về chiêu hồi, một mặt vì đói, mặt khác vì được chiến dịch Chiêu Hồi mời gọi.

Một ông tướng khác cũng hốt hoảng vì chiến dịch Phụng Hoàng không cho Việt Cộng cưỡng chiếm “lòng dân” bằng dao găm, súng lục nữa: tướng Võ Nguyên Giáp. Mỗi người du kích tử trận, Giáp chỉ mất một, mỗi người du kích về chiêu hồi, quy thuận chính phủ Việt Nam, Giáp mất 2, vì người chiêu hồi thường giúp chính phủ Việt Nam chống lại Việt Cộng.

Giáp lại không làm gì được để thay đổi đà Việt Cộng “mất lòng dân” mỗi ngày một rõ rệt hơn, mạnh mẽ hơn; lực lượng du kích vài chục ngàn sẽ biến mất trong đà quy thuận mỗi tháng hàng ngàn người.

Ông tướng Việt Cộng này giải quyết tàn quân du kích bằng cách đem giết trọn gói trong một trận đánh: trận tổng công kích Mậu Thân. Giáp đánh trên một trăm thị trấn, thành phố, cứ điểm, dinh thự, tồn thất trên 70% quân số để cuối cùng không giữ được bất cứ một mục tiêu nào Giáp tấn công.

Nhưng ông ta vẫn đạt được hai mục đích: giải quyết bài toán tiếp vận cho du kích quân bằng cách giết họ đi để khỏi nuôi họ nữa; và đuổi toàn bộ quân đội Hoa Kỳ ra khỏi chiến trường Việt Nam .

Diễn biến thứ nhì, việc vị tổng thống, tổng tư lệnh quân đội Mỹ không hiểu rõ bản chất cuộc tổng công kích Mậu Thân, cất chức vị tư lệnh Hoa Kỳ trên chiến trường Việt Nam, rồi tự ông cũng từ chức bằng cách không tái ứng cử, là điều vô cùng đáng tiếc, tạo ra thế tất bại của Quân Lực VNCH; nhưng lại là điều ngoài tầm tay của người Việt Nam.

Từ sau trận Mậu Thân, tuy thất thế chiến lược vì mất đi nửa triệu quân đồng minh, và mất cả viện trợ của Hoa Kỳ trên những như cầu vô cùng thiết yếu như nhiên liệu, đạn dược, nhưng, chắc thiếu tướng Hình vẫn chưa quên việc quân lực VNCH vẫn anh hùng chống trả cuộc tổng tấn công 1972.

Năm đó Sư Đoàn 3 BB trấn giữ tuyến Quảng Trị đã tan tác vì pháo địch chứ không vì “mất lòng dân”; năm 1975 cũng vậy.

Lui quân từ tuyến đầu trở về Nam , chắc thiếu tướng Hình cũng nhận thấy hướng tháo chạy của lương dân? Họ không chạy về hướng Bắc nơi an toàn sau khi Việt Cộng chiếm giữ, mà chạy về hướng Nam , hướng tự do, dù nguy hiểm.

Tôi không bàn thêm về “TRẬN ĐÁNH TRUYỀN THÔNG TÂM LÝ CHIẾN” mà thiếu tướng Hình đề nghị, vì e là ông không nắm vững quy luật chiến tranh tâm lý. Ngay cả đến chiến tranh thuần túy quân sự, địa hạt ông chỉ huy, mà ông còn hiểu lầm thì quả là đáng thất vọng.

Hơn nữa công cuộc hải ngoại yểm trợ quốc nội trong nỗ lực dân chủ hoá đất nước, giải thể chế độ cộng sản, đòi hỏi những kiến thức rộng rãi hơn, những kinh nghiệm có giá trị hơn.

Nguyễn Đạt Thịnh

ĐỀ TRẢ LỜI NHÀ BÁO Nguyễn Đạt Thịnh

Thiếu Tướng Nguyễn Duy Hình

BIỆN BẠCH MÀ LÀM GÌ!

Đọc gần hai chục giòng gọi là “*Biện Bạch*”, tôi có cảm tưởng như nhà báo Nguyễn Đạt Thịnh bắt đắc dĩ phải viết một bài chẳng vừa ý. Dù vậy tôi thấy rõ là “Nhà Báo” đã đấu đá một cách chẳng còn tương nhượng gì, trên 5 trang giấy, chữ nhỏ, hần học, giận dữ đến nỗi tôi cảm thấy như gặp một kẻ hung hãn nào đó hành hung chứ không phải là một cán bộ chiến tranh chính trị / tâm lý chiến kỳ cựu vì tôi không còn thấy chút nào là khiêm nhường, tự chế.

Tôi hỏi ô. Nhà Báo đứng ở cương vị gì mà làm như một phán quan phủ đầu đã oanh liệt tuyên xưng “*tôi gạt bỏ lỗi lầm chính trị của thiếu tướng Nguyễn Duy Hình qua một bên để chỉ phân tách một sai lầm quân sự trong nhận xét của ông.*” ----Căn cứ vào cái gì, chuẩn mực nào, quyền lực gì để định là lỗi lầm chính trị? Lấy tư cách gì để phán rằng đó là lỗi lầm? Ở tuổi trên hai lần số “tứ thập nhi bất hoặc”, tôi không thể nghĩ là có kẻ nào có quyền bảo tôi lầm và lỗi. Nếu là chủ kiến của tôi, tôi giữ và coi kẻ kia là xuyên tạc, hàm hồ. Còn chuyện “*sai lầm quân sự*”, “*đánh giá bất cập*”, “*nhận xét không sát với thực tế*”, ta sẽ luận bình khi tới chỗ cần thiết.

Khi xưa, đọc một vài bài về Irak v.v.. của nhà báo Nguyễn Đạt Thịnh, nói thật, tôi đã thấy thích thú và muốn ngợi khen con người và tôi cũng đã mừng rằng ít nhất, khối Tị Nạn VN còn sót lại một vài cây bút khá cứng vững, đứng đắn. Nhưng giờ đây gặp nhau trong cảnh này, tôi thật thất vọng. Con người ấy tưởng có chiều sâu, có tư tưởng, có đạo đức ngòi bút, không ngờ cũng nông nổi, cố chấp, hẹp hòi. Tiếc thay!

NHẬN XÉT VỀ HOẠT ĐỘNG VIỆT NAM HẢI NGOẠI

Nhà Báo không đồng ý với nhận xét của tôi về các thành quả của Cộng Đồng VN tại Hải Ngoại. Trước hết, không tán thành ý kiến nào, đó là chuyện nhận định, chuyện cá nhân Ông. Thứ hai, thực sự tôi đã không hoàn toàn minh thị nêu rõ ý kiến. Tôi dùng ảnh tượng ví von một chút chỉ là cách ngoa ngữ diễn tả của tôi. Tôi chẳng cần Ông đồng ý, Ông là người duy nhất nói lên điều này, quá ít để tôi phải lưu tâm. Tôi cũng muốn giải thích một chút, với người suy nghĩ chưa đủ sâu có thể có ngộ nhận.

Tôi quan niệm *trận đấu ở hải ngoại này là trận đánh phòng thủ, mình giữ thành mình, là chiến trường phụ*, vì thế những gì ta làm ở đây là hàng thứ yếu. Thực hiện được gì ở quốc nội mới là quan trọng. Phải vùng lên chiếm được thành địch mới thắng địch. *Tôi vẫn quý trọng những công tác mọi người thực hiện được ở hải ngoại vì đó là sự hâm nóng con tim nên giữ hoài. Nhưng bên quốc nội mới là nơi ta cần cố gắng tới*, --và cũng có thật nhiều người chỉ lo giành tranh tí địa vị hão huyền bên này, làm ngơ với chuyện bên kia đây!

CHUYỆN HỒ CHÍ MINH và CÁC ĐẢNG PHÁI QUỐC GIA

Mô tả “*Hồ Chí Minh nắm được bí kíp lòng dân*” chỉ là nêu ra một sự thật lịch sử. Riêng tôi, khi trẻ, đã sống 6 năm trong không khí sôi sục từ các biến động kỳ nghỉ hè 1945 (tại quê nhà, Hưng Yên), 1946 (tại Hà Nội cho tới gần 19-12-1946), rồi tản cư về lại vùng Hưng Yên – Thái Bình từ 1946 tới đầu 1951, nghĩa là phải kinh qua khá nhiều thăng trầm, gian khổ (CS bắt cha tôi, Ông chỉ tránh khỏi bị giết nhờ bán ruộng hối lộ mua mạng sống). Tôi đã thấy hầu như khá đầy đủ các hoạt động của Việt

Minh thời ấy. Nên nói thêm rằng tôi cũng đã mất một người em họ (lớn hơn tôi dăm tuổi) ra đi từ 1945 - 46 theo một đảng phái quốc gia ở Hà Nội, vào chiến khu rồi không bao giờ có tin về nữa. Tôi tự thấy là nhân chứng đủ vững để mô tả các biến cố lịch sử và tình cảm con người thời ấy. ---Còn đối với các đảng phái quốc gia, động từ “*đề bẹp*” đúng là để mô tả sự độc ác, tàn nhẫn của CSVN và cả sự yếu thế của các đảng này. Chữ “ca tụng Hồ Chí Minh” chính là Nhà Báo nói, không phải tôi nghe ! Đó là xuyên tạc, mở miệng là kết tội và quen thói đội nón cối cho người. Tôi chán cái lối võ ngực chống Cộng này ! ---Trách tôi không đề cập đến Quân Lực VNCH : chỗ này tôi không có điều gì để nói đến QLVNCH ? Tôi không muốn đi lạc chủ đề của tôi. ---Còn hàng chữ “*đỉnh cao chót vót*” thì đúng là đỉnh cao, thật cao của CSVN, chiếm được cả nước. Nó chỉ hàm ý báo trước “trèo cao thì sẽ ngã đau” đấy thôi, báo là ca ngợi Hồ Chí Minh và bè lũ thì quả là đáng nực cười, nói lấy được, hàm hồ, cố bới bèo để tìm vài con bọ. ---Những điều vừa nài ra có dụng ý chứng minh tôi “*mất lập trường*”, “*sai trên bình diện chính trị*”, tôi thấy ông Nhà Báo lắm cảm rồi và đã hiện hình rõ là con vẹt Chiến Tranh Chính Trị ngày xưa đấy. Nên cố luyện cách phát ngôn khác đi thì đẹp đẽ hơn.

VẤN ĐỀ “LÒNG NGƯỜI”

“Nhà Báo” nêu vài chuyện lèm bèm, ông già xe thô mộ bị VC giết và ngay cả vụ VC về chiêu hồi v.v.. với ý diễn tả ta có “Lòng Dân”. Vấn đề “Lòng Người”, “Ý Dân” là chuyện quá quan trọng, tôi cần nói cho rõ ràng hơn.

Trong bài viết, tôi đã mô tả Vua, Quân, Dân đời Trần ba lần chống quân Nguyên. Tôi cũng đã gọi ý về dân Palestine với Hezbollah, Hamas. Tôi cũng vừa nói về “Lòng Người” với Việt Minh lãnh đạo chống Pháp ở Bắc Việt 1946 – 54. Sau khi chiếm được nửa nước năm 54, chúng tiếp tục tiến vào Nam. Đưa cả hàng triệu quân, dân nam nữ, phu phen vào dãy Trường Sơn vắt muối, đói rách, bệnh hoạn trong hàng chục năm trời dưới màn bom B52 liên tục ngày đêm, không có Lòng Người làm nổi sao ? Cần tìm hiểu cho thấu đi. Đã đành là có cả cưỡng bách, có chế độ khẩu phần, có tai mắt Đảng, không có chút Tấm Lòng nào sao ? Đừng dính vi khuẩn “*địch luôn luôn sai, ta luôn luôn đúng*” trong suy nghĩ. Tôi đã có lần nói chuyện tâm tình với một sĩ quan cấp tá (khá giỏi, một con người có tinh thần vững vàng) gốc Nhảy Dù, dự Lam Sơn 719 về. Anh ta kể rằng : “khi vào Hạ Lào thấy những con đường đào vượt núi, xuyên đèo, những căn hầm trong lòng núi chứa được cả hàng chục xe vận tải lớn, tôi rùng mình vì trước đó, chúng chỉ đào bằng tay. Khi trở về, tôi có ý nghĩ thâm trong lòng : ghê gớm quá, tinh thể coi bộ sẽ có nhiều khó khăn !” Nhà Báo nghĩ sao ? Phía ta có sức mạnh nào bắt dân làm nổi chuyện đó không ? Không thể chỉ có thủ đoạn, mưu mô, lừa lọc, cưỡng bách mà làm được đâu ! (Tôi cũng muốn nói thêm một chút để Nhà Báo đừng coi thường ông sĩ quan Dù này. Ít nhất ông này cũng hơn tôi và Nhà Báo khá nhiều : ông ta đã cùng tướng Hoàng Cơ Minh đi Thái Lan lập chiến khu từ rất sớm. Ông ta đã bỏ mình bên đó trên con đường cứu nước ấy. Xin đừng coi thường nhận xét của con người có lòng này).

Phải xét toàn cục, xuyên suốt trên dưới, xem Lòng Dân ấy mang lại ích lợi gì, hi sinh, chiến đấu, gánh chịu, kết quả chân xác ra sao ? Có được trải qua các thử thách ấy mới là có “Lòng Dân”. Câu hỏi thực tế cần có trả lời thực tế, căn cứ ở hiệu quả nhồn tiền, khách quan, đừng tưởng tượng và ngủ mơ.

Tôi cũng đã viết trong bài : “*Người VN ngày nay, nói chung ngóng trông về hướng “Tự Do – Dân Chủ*”, nhưng thực tế còn đòi hỏi nhiều sửa soạn, đào luyện, tổ chức và lực đẩy để có thể gây thành sức mạnh đưa đến đổi thay”. Như vậy, *tôi quan niệm một chính quyền thân tóm được Lòng Dân khi Dân ấy phục vụ chính quyền, dám hi sinh, dám gian khổ, dám chiến đấu để bảo vệ chính quyền ấy*. Đòi hỏi của tôi là cao, thiết cao. Đừng nói rằng ta có Lòng Dân ở cửa miệng rồi buông trôi ! Tất nhiên, phải có hồ

phụ thì mới có hồ tử, Lòng Dân phải được tạo ra, không thể tự nhiên rớt trên trời xuống. Nhà Báo châm thêm khi bảo rằng “*không bao giờ tôi nghĩ đến nhu cầu viết lên điều này với một vị tướng*”. Ghê thiệt ! Nhà Báo hợm hĩnh quá rồi, suy nghĩ nông cạn, hời hợt, một chiều mà đã tưởng mình cao siêu trên mây xanh ! Thế mà muốn phê bình và dạy dỗ người. Chao ôi ! Tôi coi rẻ cái ấu trĩ, hẹp hòi đó !

Ở phần “*biện bạch*” Nhà Báo đã nói “*tôi cố gắng viết đủ, viết đúng*”. Tốt, ý muốn là như vậy đó, nhưng *nhìn không đủ thì làm sao viết cho đủ, thấy sai thì làm sao viết cho đúng ?* Không ai có thể thập toàn, bởi vậy nên học tập sự khiêm nhường một chút. Đức Phật còn bảo “*Phật có thể sai*” mà.

MẬU THÂN 1968

Tới đây có một điểm duy nhất mà có lẽ tôi và Nhà Báo dường như có sự đồng ý. Khi nói về Mậu Thân, Ông nêu ra cảnh *thất thế chiến lược*. Đúng ! Mậu Thân đã mang lại cho CSVN một thu hoạch bên lề quá lớn, nó làm nản lòng dân chúng Hoa Kỳ và từ đó có sự rút toàn bộ quân HK và Đồng Minh. Tới chỗ này Nhà Báo nhắc nhở tôi về *tổng tấn công 1972* và nói mạnh mẽ với tôi rằng ngày đó chỉ còn lại Quân Đội VNCH. Dù quý yêu QL/VNCH hết lòng, tôi cũng muốn nói nhỏ với Nhà Báo là ngày đó vẫn còn Không Lực HK thiệt nhiều đấy nhé, lại thêm nữa là thời điểm 1972 Mỹ không thể để cho thấy là “*Việt Nam hóa*” bị chứng tỏ thất bại. Năm 1975 thì quả thật sự việc đã khác rồi. Đó là sự thật, là lịch sử. Phải nhìn nhận sự thật thì mới biết được sự thật và tránh được huyền tưởng.

Tôi có đòi hỏi về mọi khía cạnh có lẽ cao hơn Nhà Báo khá nhiều nên tầm lượng giá, mức thẩm định và sự yêu cầu không thể gặp được nhau. Bài tôi viết thuộc loại suy luận toàn thể, chung cuộc để đi tìm đường hướng chiến lược. Vì thế, người viết cũng như người đọc cần có cái nhìn đứng đắn, tổng hợp. Bài không thể đi vào chi tiết vụn vặt và phải cố giữ sự chính xác, nghĩa là phải tôn trọng sự thật. Như vậy, hiển nhiên loại bài này không thể giống các bài viết để tuyên truyền. (Xin thêm một ý nhỏ : nhận định khác nhau là một điều có thể giải thích bằng tâm lý học. Một thí dụ : một chén súp mời khách ăn. --- ô. A thích thú vì cho là vừa miệng, --- bà B thì không chịu bảo là quá nguội, ---Cậu C thấy còn nóng quá. Cùng một chén súp đó !) Cho nên không thể cưỡng từ đoạt lý. Cô D không thể cứ phải giống ô. E, thưa quý Bạn đọc và Nhà Báo. Đi quá nữa là lầm lẫn. Cần tránh gây ồn ào, rối loạn vô ích trong hàng ngũ ta.

NÊN NGỪNG CUỘC ĐÁU ĐÁ KHÔNG ÍCH LỢI NÀY

Tôi đã có một lần đấu đá đôi chút với một nhóm chính trị bịp và kỳ này với Nguyễn Đạt Thịnh, một nhà báo có tiếng tăm. Vì không phải là có chuyên nghiệp đấu đá, tôi muốn ngừng đây (tôi muốn được an tâm, bình thân trở lại cho máu khởi lên cao, chỉ có hại mà thôi !)

Tôi muốn ngừng cũng vì một lý do nữa. Anh đã gây sự với tôi về chuyện “*Lòng Dân, đọc Lòng Dân sai, nhận xét sai về quân sự*”.

Tôi nói cho Anh biết thêm về Dân Ta trong Nam, Anh cũng biết một phần nhưng chưa đủ đâu. Tôi ở Vùng Bốn hai năm lo chuyện binh định cho Tướng Trưởng. Miền quê Nam VN, từ khoảng 1960 trở đi là nạn du kích khắp nơi, đúng không ? Các làng quê, các khu vườn, các nhà dân phần lớn chỗ nào mà không có vài cái hầm bí mật chứa du kích. Vùng Một, Vùng Hai thì cũng vậy thôi. Quân ta vừa về tới làng, tới xóm là đã có vài ông già tới kiện rồi. Họ nói : “*phải kiện trước cho lính khởi phá*”. Phải nhìn Lòng Dân cho đúng. Tôi ước lượng tổng quát về dân số: ta có khoảng 30%, 30% là của địch, còn lại độ

40% là ở giữa, cổ khoác đôi tròng. Trong số 30% của ta, Anh có thể tìm được hàng ngàn ông Già như ông Già xe thô mộc để mà viết. Anh giải thích làm sao khi nó về ém quân cả tháng sát ngay cạnh Ban Mê Thuột mà ta không hay ? Anh giải thích làm sao mà trong có hai tuần (cuối 3 – 1975) ta mất tiêu cả hai Quân Đoàn uy dũng phía Bắc ! Có dân tốt thì làm sao mất dễ vậy ? Anh giải thích làm sao ngày 30-4-1975 tại Saigon có cả đồng người trung cờ CS, đeo băng tay CS ra đường làm trò bi ối ? Hãy khách quan một chút. Vấn đề là có số dân đó, nhưng phải biết tổ chức, lãnh đạo và vận dụng số dân ta có. Ta cần thêm sức hỗ trợ đấu tranh. Ta đã không làm được ! Và chuyện có dân của ta thành ra không ích lợi nhiều. Trường hợp Đà Nẵng cuối tháng 3 - 1975, nó đã đưa chính quyền vào bế tắc.

Đây là lý do tôi không muốn đòi co nữa. Anh đã nói về sự thất thế chiến lược 1968 và việc rút toàn bộ quân Hoa Kỳ (và Đồng minh). Lý do, Anh không nói ra, và tôi cũng nghĩ không khác: đó là dân chúng HK chán chiến tranh rồi (cũng là ảnh hưởng của giới Truyền thông, bạn các Anh nữa đấy). Trước đây, một lần đọc cuốn On War của Clausewitz, tôi thấy tác giả đưa ra lý thuyết “trọng tâm sức mạnh” của địch. Đánh tan cái trọng tâm sức mạnh ấy thì phải thắng. Suy thêm cuộc “tháo chạy” của Đồng Minh thì đúng là trọng tâm sức mạnh (lòng dân) của Hoa Kỳ đã bị phá tan trong khi Quốc tế CS ùn ùn tăng viện cho Bắc Việt. Đó là đấu tranh chiến lược ! Hết nói.

Trong bài viết mới đây tôi nêu lại lý thuyết đó. Suy các cách đánh địch lúc này, và *muốn từ bỏ 34 năm thụ động*, tôi muốn đề nghị *chuyển sang chủ động* một chút. *Chủ động cách nào đây ?* Tôi cũng lại chỉ thấy cách đánh bằng “cây bút, miệng lưỡi và cái máy vi tính” là khả dụng nhất lúc này. Tôi không phải là nhà Truyền Thông chuyên nghiệp nên tôi chỉ có thể hò *các anh em chơi Internet họp nhau lại tổ chức xung kích Internet đánh địch*. Lại cũng không tin ở khả năng có ai có thể kết hợp tất cả thành một *Tổ Chức* (cho có qui củ, có phương pháp) nên tôi hô hào *các bạn Internet cứ tự tập họp bạn bè, lập thành các đội Truyền Thông riêng rẽ. Tất cả, ta cùng họp đồng tấn công, mở mặt trận truyền thông đánh vào quốc nội, để chuyển đổi nhân tâm dân mình. Không cần có ai chỉ huy, ai lãnh đạo ai cả. Cộng Sản bùng bít thông tin*. Ta phá cái màn bùng bít ấy và đây là trận đánh ở tầm chiến lược. Mà công tác này, nhiều Chiến hữu của ta cũng đang làm rồi, chỉ còn thiếu *ý thức họp cùng nhau tổng tấn công* mà thôi.

Đó là ý chính và là điều quan trọng nhất trong cái bài mà Anh ra công chỉ trích (và chỉ trích toàn chuyện phụ thuộc, trích ý vụn hay bẻ chữ làm nhảm). Anh cũng nói Lòng Dân, Anh cũng tự cho là mình chống Cộng ở hàng tiền phong. *Anh muốn tiếp tục như 34 năm vừa rồi ư ?* Anh là Truyền thông, các Anh rất thích họp cho vai trò *chủ động đánh địch, cướp lấy Lòng Dân. Sao lại không có Anh tham gia ?* Internet một mình cũng khó lọt tới quảng đại quần chúng VN. *Các Anh có thể phát huy thêm mà. Đùng ngòi rửa xả, chề bai nữa. Nghĩ rằng kế hoạch đơn sơ đầu tiên này phải là ấu trĩ lắm, tôi đã ngỏ ý tha thiết mời các Chiến Hữu bốn phương góp thêm xây dựng. Đây rõ ràng là một “Tổ Chức Mở”, ai tán thành cũng có thể gia nhập, ai cũng có thể đóng góp. Xa hơn nữa, tôi đã nghĩ Chiến Dịch quả cũng cần “cơ cấu đầu não”, ---tôi hi vọng toán Truyền Thông Xung Kích nào giỏi nhất, có tổ chức nhất, đủ nhân lực nhất sẽ từ từ thành cơ cấu hướng dẫn. Đó chỉ là một mộng tưởng xa xôi, thật xa mà thôi.*

Nếu như các Anh có cách nào hay hơn, tốt hơn thì đưa ra đi. 34 năm, nằm ì thụ động chưa đủ dài sao ? Nếu có giải pháp tốt hơn, khả thi và lấy lại được thể chủ động, có khả năng giúp hạ bệ CS thì tôi nghĩ mọi người sẽ đồng ý và hưởng ứng là điều chắc chắn. Giờ là lúc dân Việt đang mong chờ Đất Nước có đổi thay, lũ giặc Cộng đã trở nên quá xấu xa, nhơ nhuốc. Nếu cứ cúi đầu bất động thì thật đáng then cho con Rồng, cháu Tiên, hậu duệ của Lê Lợi, Quang Trung. Trong lúc Lòng Người, Ý Dân ngay tại

Hải Ngoại này vẫn còn ngựa ngiêng, chao đảo, những vụ trống đánh xuôi, kèn thổi ngược giữa hàng ngũ chúng ta chẳng có chút lợi lộc gì. Phải dẹp cái “tôi” xấu xí đi !

Nói đi, nói lại, mình cũng cùng trên một con thuyền, chìm nổi cùng theo nhau; đôi ba năm nữa, người người sẽ thấy tên ta trên cáo phó và Ngọc Hoàng Thượng Đế hay các ông Nam Tào, Bắc Đẩu sẽ hỏi tội sao đại khờ để CS nó cười cho ! Tôi thành thực chờ mong các Anh có ý kiến gì, kể sách nào hay thì cứ đưa ra. Tôi và chắc cả mọi người đều mong lắm đấy !

Virginia, 1 – 3 – 2009

Nguyễn Duy Hình